

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Trà Cú năm 2023, trong 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện còn nhiều khó khăn, thách thức: Giá cả một số mặt hàng thiết yếu và vật tư đầu vào lĩnh vực nông nghiệp, vật tư xây dựng tăng cao; dịch bệnh dịch tả heo Châu Phi vẫn còn xảy ra trên địa bàn một số xã; kết cấu hạ tầng nông thôn được quan tâm đầu tư nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển và nhu cầu xây dựng nông thôn mới; xây dựng cảnh quan môi trường, lập lại trật tự đô thị một số nơi chưa được quan tâm thực hiện; các bệnh trên người có chiều hướng gia tăng so với cùng kỳ; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp; việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy còn diễn ra nhiều... đã ảnh hưởng, tác động bất lợi đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực và đời sống Nhân dân.

Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện và sự hỗ trợ của các sở, ngành tỉnh. Từ đó, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo về phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống dịch bệnh cùng với sự chung sức, đồng lòng vượt qua khó khăn, thách thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân. Qua đó, tình hình kinh tế - xã hội trong 6 tháng đầu năm có nhiều chuyển biến tích cực, tổng giá trị sản xuất thực hiện đạt 6.375,2 tỷ đồng (tăng 16,01% so với cùng kỳ), đạt 45,69% nghị quyết; Thu ngân sách nội địa được 33.250 triệu đồng, đạt 57,63% so dự toán (tăng 7,36%); chi ngân sách 382.204 triệu đồng, đạt 47,76% so dự toán (tăng 13,61%); phát triển mới 24 doanh nghiệp, đạt 68,57% (tăng 02 doanh nghiệp); Huy động vốn đầu tư toàn xã hội 1.950 tỷ đồng, đạt 50,65% nghị quyết (tăng 100 tỷ đồng); Giải quyết việc làm cho 4.386 lao động (tăng 742 lao động), đạt 146,2% nghị quyết; đưa 87 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài (tăng 8 lao động), đạt 62,14% nghị quyết...

I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN, CHỦ TỊCH UBND HUYỆN

1. Các cuộc họp, làm việc của UBND huyện và Chủ tịch UBND huyện

Trong 6 tháng đầu năm 2023, ngoài chỉ đạo, điều hành xử lý các công việc thường xuyên theo kế hoạch và chương trình công tác, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện đã chủ trì và tham dự 65 cuộc họp, hội nghị; Dự họp với UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh trên 300 cuộc; tiếp và làm việc với Đoàn công tác của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh 25 cuộc; kiểm tra, khảo sát thực tế cơ sở 82 cuộc. Chỉ đạo phổ biến, triển khai thực hiện tốt các văn bản của trên theo quy định.

2. Ban hành các văn bản của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện

Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành trên 4.722 văn bản các loại (2.485 quyết định, 55 kế hoạch, 894 công văn, 02 kết luận, 273 báo cáo, 866 thông báo,...). Trình HĐND huyện ban hành 09 Nghị quyết tại kỳ họp thứ 7 – HĐND huyện khóa XII⁽¹⁾.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Kết quả thực hiện 04 nhiệm vụ trọng tâm, 02 nhiệm vụ đột phá; các chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ

1.1. Kết quả thực hiện 04 nhiệm vụ trọng tâm

Chỉ đạo chuyên đổi cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của từng tiểu vùng; từng bước cơ cấu lại mùa vụ, bố trí lại cây trồng, vật nuôi theo quy hoạch, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội ngành nông nghiệp theo hướng tăng giá trị⁽²⁾. Quan tâm chỉ đạo phát triển mỗi xã, thị trấn một sản phẩm chủ lực⁽³⁾; duy trì và nhân rộng các hình thức liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản, góp phần thúc đẩy giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp lên 7,19%/năm. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất; chọn cây, con giống có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với từng tiểu vùng để đưa vào sản xuất⁽⁴⁾. Tăng cường các giải pháp ứng dụng công nghệ, các chế phẩm sinh học trong công tác bảo vệ môi trường, nhất là trong xử lý ô nhiễm về rác thải sinh hoạt, chất thải chăn nuôi... Tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty

⁽¹⁾ Nghị quyết về miễn nhiệm Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện đối với ông Kim Ngọc Sương, nguyên Trưởng phòng Dân tộc huyện; Nghị quyết về bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện đối với bà Trần Tú Oanh, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023 - HĐND huyện khóa XII; Nghị quyết về việc bổ sung dự toán, bổ sung có mục tiêu năm 2022; Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Nghị quyết về việc phê chuẩn dự toán ngân sách, phân bổ nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2023; Nghị quyết về phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2023; Nghị quyết về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện; Nghị quyết về việc phê chuẩn cho thôi ủy viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Trà Cú khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026 đối với ông Thạch Nào.

⁽²⁾ Tỷ trọng lĩnh vực trồng trọt chiếm 42,52%, chăn nuôi chiếm 6,78%, thủy sản chiếm 50,7%.

⁽³⁾ Đến nay, toàn huyện có 15 sản phẩm chủ lực (08 xã), tăng 04 sản phẩm.

⁽⁴⁾ Phối hợp thực hiện các mô hình nghiên cứu như: Mô hình “*Ứng dụng quy trình nuôi tôm càng xanh toàn đực trong ao đất tại huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh*”; mô hình trồng táo trong nhà lưới sử dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm thích ứng với biến đổi khí hậu...

TNHH Một thành viên Môi trường Trà Vinh ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý rác thải, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tập hợp cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong tham gia xây dựng nông thôn mới, xem đây là nhiệm vụ hàng đầu, bao quát các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tiếp tục chỉ đạo các xã kiểm tra, rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện và xây dựng kế hoạch nâng chất các tiêu chí xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 1306/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh⁽⁵⁾. Tổ chức kiểm tra, công nhận 111/115 ấp đạt chuẩn nông thôn mới⁽⁶⁾, 15/15 xã đạt chuẩn nông thôn mới⁽⁷⁾; xây dựng huyện đạt 5/9 tiêu chí nông thôn mới (04 tiêu chí còn lại đạt từ 70% trở lên).

Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy về quốc phòng - an ninh; xây dựng tổ chức đảng trong lực lượng vũ trang vững mạnh; kịp thời điều chỉnh, bổ sung quyết tâm, kế hoạch tác chiến, phòng thủ phù hợp với tình hình mới. Kịp thời xây dựng và triển khai thực hiện nghị quyết chuyên đề về công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tác hại của ma túy gắn với thực hiện quyết liệt hiệu quả các giải pháp phòng, chống ma túy; bắt 11 vụ mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy; mời xét nghiệm 272 lượt đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, phát hiện 92 lượt đối tượng dương tính.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục thế hệ trẻ về truyền thống về vang đất nước, địa phương; giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc cho thanh thiếu niên. Quan tâm tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng thông qua các hình thức phong phú, đa dạng như: Tổ chức ngày hội thanh niên, tọa đàm, liên hoan tuyên truyền ca khúc cách mạng... để vun đắp lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, khát vọng vươn lên cho thế hệ trẻ. Xây dựng môi trường lành mạnh để thế hệ trẻ học tập, rèn luyện, phấn đấu, trưởng thành.

1.2. Kết quả thực hiện 02 nhiệm vụ đột phá

Tập trung chỉ đạo rà soát, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch nuôi thủy sản và quy hoạch lại vùng nuôi thủy sản tập trung trên địa bàn huyện; tăng cường phát triển thủy sản theo quy mô trang trại, gia trại, chuyên canh, xen canh và phát triển các đối tượng nuôi có giá trị kinh tế cao⁽⁸⁾ phục vụ cho tiêu dùng và xuất khẩu. Chỉ đạo thành lập Tổ tư vấn, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa

⁽⁵⁾ Đến nay, có 03 xã đạt 19 tiêu chí, 02 xã đạt 18 tiêu chí, 01 xã đạt 17 tiêu chí, 09 xã đạt 16 tiêu chí.

⁽⁶⁾ 04 ấp nông thôn mới kiểu mẫu.

⁽⁷⁾ 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

⁽⁸⁾ Cá lóc, cá thác lác, tôm thẻ chân trắng, cua biển, tôm càng xanh...

lý trên địa bàn huyện; phối hợp hỗ trợ cải tiến nhãn mác, bao bì cho 02 sản phẩm; xây dựng 01 nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc, cấp mã vùng, giấy chứng nhận VietGAP 01 sản phẩm và đưa 01 sản phẩm tham gia sản phẩm thương mại điện tử do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý.

Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch huyện Trà Cú đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030; kịp thời cập nhật, bổ sung các tài liệu, thông tin về du lịch Trà Cú lên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch tỉnh, Trang Thông tin điện tử huyện và quảng bá du lịch trên các phương tiện thông tin, truyền thông⁹⁾; tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ dân đăng ký kinh doanh dịch vụ du lịch tham gia hội chợ quảng bá xúc tiến du lịch, hội chợ triển lãm thương mại...

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí cán bộ; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ theo hướng “*vừa hồng, vừa chuyên*”. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các khâu trong công tác cán bộ; sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ theo vị trí việc làm, khung năng lực. Thực hiện đầy đủ quy trình trong công tác cán bộ, đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, dân chủ, khách quan, công tâm, minh bạch.

1.3. Kết quả thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia

Tập trung chỉ đạo giải ngân các nguồn vốn đến ngày 15/6/2023 được 33.715,3/217.095 triệu đồng, đạt 15,53%, trong đó: vốn đầu tư giải ngân được 33.501,4/137.822 triệu đồng, đạt 24,31%; vốn sự nghiệp giải ngân được 213,9/79.273 triệu đồng, đạt 0,27%, cụ thể:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã giải ngân 4.786,5/116.270 triệu đồng, đạt 4,12%.
- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đã giải ngân 35,8/19.449 triệu đồng, đạt 0,18%.
- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã giải ngân 28.893 /81.376 triệu đồng, đạt 35,51%.

1.4. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ

Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023, với tổng vốn 33,79 tỷ đồng, đến nay đã lập hồ sơ cho 779 trường hợp, với tổng số tiền 32,119 tỷ đồng, đạt 95,05% chỉ tiêu vốn, trong đó:

⁹⁾ Qua đó, đã thu hút được 10.084 lượt khách tham quan, du lịch.

- Chính sách cho vay hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định tại Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ: Lập hồ sơ cho vay 416 hộ, với số tiền 17,56 tỷ đồng.

- Chính sách cho vay đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để mua máy vi tính, thiết bị học tập trực tuyến và trang trải chi phí học tập: Lập hồ sơ cho 61 học sinh, sinh viên vay, với tổng số tiền 610 triệu đồng.

- Chính sách cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi Covid-19: Lập hồ sơ cho 01 cơ sở vay, với số tiền 100 triệu đồng.

- Chính sách cho vay thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022: Lập hồ sơ cho 300 hộ vay, với số tiền 13,578 tỷ đồng (đã giải ngân cho 33 hộ vay thực hiện nhà ở, với số tiền 1,32 tỷ đồng).

- Chính sách cho vay nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ: Lập hồ sơ cho 01 hộ vay, với số tiền 271 triệu đồng.

2. Xây dựng nông thôn mới

Tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến người dân về tham gia xây dựng nông thôn mới được 160 cuộc, có 4.665 lượt người dự và tuyên truyền trên sóng Đài Truyền thanh huyện (chương trình thời sự hàng ngày, chuyên mục 02 tuần/kỳ). Triển khai đăng ký ấp nông thôn mới và hộ gia đình văn hóa, nông thôn mới năm 2023, kết quả có 115/115 ấp đăng ký đạt 100% và 37.413/40.431 hộ đăng ký (tổng số 15 xã), đạt 92,54%.

Kết quả rà soát, đánh giá theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021 – 2025:

- Xã nông thôn mới: Chỉ đạo xã Phước Hưng, Lưu Nghiệp Anh, Hàm Tân và Định An nâng chất 01 tiêu chí; xã An Quảng Hữu, Đại An, Long Hiệp nâng chất được 02 tiêu chí; xã Tân Hiệp nâng chất được 03 tiêu chí, xã Tập Sơn nâng chất được 04 tiêu chí nông thôn mới; xã Đại An nâng chất được 03 tiêu chí nông thôn mới nâng cao, xã Ngọc Biên nâng chất được 04 tiêu chí; xã Tập Sơn đạt thêm 04 tiêu chí. Tổ chức Lễ công bố Quyết định 03 xã (Ngãi Xuyên, Kim Sơn, Hàm Giang) đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022. Đến nay, có 03 xã đạt 19/19 tiêu chí (Ngãi Xuyên, Kim Sơn, Hàm Giang); 02 xã đạt 18/19 tiêu chí (Tập Sơn, Tân Sơn); 01 xã đạt 17/19 tiêu chí (Long Hiệp) và 09 xã đạt 16/19 tiêu chí (Phước Hưng, An Quảng Hữu, Lưu Nghiệp Anh, Thanh Sơn, Hàm Tân, Đại An, Định An, Ngọc Biên, Tân Hiệp).

- Xã nông thôn mới nâng cao: Xã Ngọc Biên đạt 16/19 tiêu chí, còn lại tiêu chí 1, 11, 14 chưa đạt; xã Đại An đạt 15/19 tiêu chí, còn lại tiêu chí 1, 11, 13, 14

chưa đạt; xã Tập Sơn đạt 13/19 tiêu chí, còn lại tiêu chí 1, 7, 13, 14, 17, 18 chưa đạt; xã Long Hiệp đạt 09/19 tiêu chí, còn lại tiêu chí 1, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 17 chưa đạt.

- Kết quả thực hiện thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh: Thực hiện 09 tiêu chí đô thị văn minh của 02 thị trấn trên địa bàn huyện theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay thị trấn Trà Cú và thị trấn Định An đạt 8/9 tiêu chí (51/52 nội dung, còn nội dung 8.2 chưa đạt)⁽¹⁰⁾.

- Kết quả rà soát các tiêu chí huyện nông thôn mới: Đạt 5/9 tiêu chí gồm tiêu chí 1 (Quy hoạch), tiêu chí 2 (Giao thông), tiêu chí 3 (Thủy lợi), tiêu chí 4 (Điện), tiêu chí 5 (Y tế - Văn hóa – Giáo dục). Còn lại 4 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí 6, còn nội dung 6.1 và 6.2 chưa đạt; Tiêu chí 7, còn nội dung 7.4 chưa đạt; Tiêu chí 8, còn nội dung 8.4 chưa đạt; Tiêu chí 9, còn nội dung 9.6 chưa đạt.

3. Về phát triển kinh tế

Tổng giá trị sản xuất thực hiện đạt 6.375,2 tỷ đồng, đạt 45,69% nghị quyết (tăng 16,01% so với cùng kỳ). Trong đó, khu vực I: 2.617,29 tỷ đồng, đạt 46,24% nghị quyết (tăng 4,42% so với cùng kỳ); khu vực II: 1.898,9 tỷ đồng, đạt 41,36% nghị quyết (tăng 48,24% so với cùng kỳ); khu vực III: 1.895 tỷ đồng, đạt 50,2% nghị quyết (tăng 8,84% so với cùng kỳ). Huy động vốn đầu tư toàn xã hội 1.950 tỷ đồng, đạt 50,65% nghị quyết (tăng 100 tỷ đồng so với cùng kỳ).

3.1. Tài chính - tín dụng

Tiếp tục nuôi dưỡng và phát triển các nguồn thu, triển khai thực hiện tốt chủ trương sử dụng hóa đơn điện tử. Tổng thu ngân sách 650.434 triệu đồng, đạt 81,27% so dự toán (tăng 60,96% so cùng kỳ); trong đó, thu nội địa 33.250 triệu đồng, đạt 57,63% so dự toán (tăng 7,36% so cùng kỳ). Tổng chi ngân sách 373.037 triệu đồng, đạt 46,61% so dự toán (tăng 13,61% so cùng kỳ)⁽¹¹⁾. Đầu tư tín dụng 9.051 lượt hộ vay vốn, với số tiền 1.106,31 tỷ đồng, tổng dư nợ 2.459,76 tỷ đồng⁽¹²⁾.

3.2. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản

⁽¹⁰⁾ Tỷ lệ người dân tham gia BHYT tại thị trấn Trà Cú chiếm 84,8%, thị trấn Định An chiếm 84,33%.

⁽¹¹⁾ Ngân sách huyện 311.162 triệu đồng, ngân sách xã 61.875 triệu đồng.

⁽¹²⁾ - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Cho vay 4.293 hộ, số tiền 592,16 tỷ đồng, tổng dư nợ 1.177,53 tỷ đồng.

- Ngân hàng BIDV Trà Vinh: Cho vay 822 hộ, số tiền 297,74 tỷ đồng, tổng dư nợ 327,13 tỷ đồng.

- Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện: Giải ngân vốn vay cho 2.635 hộ, số tiền 87,19 tỷ đồng, tổng dư nợ 771,4 tỷ đồng.

- Các Quỹ tín dụng: Cho vay 1.301 hộ, số tiền 129,22 tỷ đồng, tổng dư nợ 183,7 tỷ đồng.

+ Quỹ tín dụng thị trấn Trà Cú: Cho vay 765 hộ, số tiền 92,63 tỷ đồng, tổng dư nợ 104,8 tỷ đồng.

+ Quỹ tín dụng Long Hiệp: Cho vay 280 hộ, số tiền 14,22 tỷ đồng, tổng dư nợ 27,57 tỷ đồng.

+ Quỹ tín dụng Đại An: Cho vay 256 hộ, số tiền 22,37 tỷ đồng, tổng dư nợ 51,33 tỷ đồng.

a) *Sản xuất nông nghiệp*: Thường xuyên triển khai thực hiện các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp, trong đó tập trung tổ chức lại sản xuất, cơ cấu lại mùa vụ, bố trí lại cây trồng, vật nuôi phù hợp với từng vùng sản xuất và thích ứng với biến đổi khí hậu. Chỉ đạo chuyển đổi 154,9 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang các hình thức sản xuất hiệu quả⁽¹³⁾; qua chuyển đổi đạt được hiệu quả cao một số mô hình, góp phần cải thiện đời sống cho bà con nông dân⁽¹⁴⁾. Kết hợp với Công ty giống cây trồng Miền nam và Syngenta triển khai mô hình bắp giống với diện tích 82,05 ha tại xã Long Hiệp và Ngọc Biên. Tổ chức tập huấn phòng trừ sâu bệnh gắn với cơ cấu mùa vụ tại các xã được 19 cuộc, có 716 nông dân tham dự.

- *Trồng trọt*: Tổng diện tích gieo trồng được 27.615,85 ha lúa, đạt 70,63 % nghị quyết⁽¹⁵⁾; 7.176,2 ha cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác, đạt 71,64 % nghị quyết (10.017 ha), tăng 543,46 ha so cùng kỳ⁽¹⁶⁾. Thu hoạch mùa vụ 2022 – 2023 được 1.121,57 ha, năng suất bình quân 106,1 tấn/ha, sản lượng 118.988,58 tấn, đạt 100 % so diện tích xuống giống (tăng 28,57 ha, năng suất tăng 6,1 tấn / ha, sản lượng tăng 9.698,58 tấn so với cùng kỳ).

- *Thủy lợi nội đồng*: Chỉ đạo các xã, thị trấn thường xuyên theo dõi, thông tin diễn biến tình hình độ mặn cho nhân dân; chủ động vận hành tốt các cống đầu mối và các công trình thủy lợi, ngăn mặn xâm nhập, trữ nước ngọt phục vụ sản xuất. Triển khai thực hiện được 97 công trình thủy lợi, chiều dài 48.822m, khối lượng 186.553m³, đạt 100% nghị quyết; trực vớt lục bình trên các tuyến kênh với diện tích 48.822m². Phối hợp với các đơn vị tiến hành nghiệm thu đưa vào sử dụng 06 cống ở xã Phước Hưng và Tân Hiệp.

b) *Chăn nuôi*: Tiếp tục được duy trì và phát triển, tổng đàn trâu, bò 47.292 con, đạt 89,23% nghị quyết; tổng đàn heo 42.913 con, đạt 71,52% nghị quyết;

⁽¹³⁾ Chuyển san trồng bắp 88,2 ha, đậu phộng 15,8 ha, mía 3,4 ha, cây có bột khác 0,3 ha, rau củ quả 13,4 ha, cỏ 4,9, cây ăn trái 0,5 ha, cây dừa 2,7 ha, kết hợp nuôi thủy sản 18,2 ha, chuyên nuôi thủy sản 7,5 ha.

⁽¹⁴⁾ Mô hình trồng bắp giống xã Long Hiệp, Ngọc Biên: Chi phí đầu tư 40 - 45 triệu đồng/ha/vụ, sau khi trừ các chi phí cho lợi nhuận 45 - 50 triệu đồng/ha/vụ, cao gấp 2,5 - 3 lần so với trồng lúa; Mô hình trồng đậu phộng xã Long Hiệp, Ngọc Biên: Chi phí đầu tư 35 - 36 triệu đồng/ha/vụ, sau khi trừ các chi phí cho lợi nhuận 50 - 55 triệu đồng/ha/vụ, cao gấp 3 - 3,5 lần so với trồng lúa; Mô hình trồng ớt xã Long Hiệp, Ngọc Biên: Chi phí đầu tư 55 - 60 triệu đồng/ha/vụ, sau khi trừ các chi phí cho lợi nhuận 100 - 120 triệu đồng/vụ, cao gấp 6 - 7 lần so với trồng lúa; Mô hình trồng lúa kết hợp nuôi tôm càng xanh xã Kim Sơn, Hàm Tân: Chi phí đầu tư 43 triệu đồng/ha/vụ, sau khi trừ các chi phí cho lợi nhuận 51 triệu đồng/vụ, cao gấp 3,3 lần so với chuyên trồng lúa; Mô hình trồng bí đỏ xã Hàm Giang, Tập Sơn: Chi phí đầu tư 40 triệu đồng/ha/vụ, sau khi trừ các chi phí cho lợi nhuận 43 triệu đồng/ha/vụ, cao gấp 2,8 lần so với trồng lúa. ...

⁽¹⁵⁾ Vụ lúa mùa: Xuống giống 581,7 ha. Năng suất 4,563 tấn/ha, sản lượng 2.654,2 tấn, đạt 100 % diện tích gieo trồng. So cùng kỳ, tăng 44,17 ha, năng suất giảm 0,28 tấn / ha, sản lượng tăng 49,52 tấn.

- Vụ đông xuân 2022-2023: Xuống giống 12.634,15 ha, đạt 112,8% so kế hoạch (11.200 ha). Năng suất 6,541 tấn/ha, sản lượng 82.639,98 tấn, đạt 100 % diện tích gieo trồng. So cùng kỳ, tăng 99,29 ha, năng suất giảm 0,09 tấn/ha, sản lượng giảm 423,15 tấn.

- Vụ hè thu năm 2023: Xuống giống 14.400 ha đạt 100% so kế hoạch (14.400 ha) tăng 187,5 ha so cùng kỳ.

⁽¹⁶⁾ Màu lương thực 1.256,94 ha, đạt 62,85% kế hoạch (2.000 ha) tăng 107,89 ha so cùng kỳ; Màu thực phẩm 3.352,05 ha, đạt 66,64% kế hoạch (5.030 ha), tăng 61,8 ha so cùng kỳ; Cây công nghiệp và Cây hàng năm khác 2.567,21 ha, đạt 85,95% kế hoạch (2.987 ha), tăng 373,77 ha so cùng kỳ.

tổng đàn gia cầm 1.171.740 con, đạt 78,12% nghị quyết⁽¹⁷⁾. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh và kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm⁽¹⁸⁾. Trong 6 tháng đầu năm 2023, bệnh Dịch tả heo Châu Phi đã xảy ra tại 02 ấp của 02 xã (Ngọc Biên, Lư Nghiệp Anh), tổng số heo mắc bệnh 21 con trên tổng đàn 21 con của 02 hộ (đã tiêu hủy 21 con, trọng lượng 1.310 kg); qua đó, huyện cũng đã chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh; phun xịt tiêu độc, khử trùng dập dịch bệnh dịch tả heo Châu Phi tại xã Ngọc Biên, Lư Nghiệp Anh và vùng đệm được 2.620 lượt hộ, với tổng số 16.809 con heo, diện tích 103.500m², sử dụng 117 lít hóa chất. Đến nay, tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm ổn định, chưa phát sinh trường hợp bệnh hoặc nghi bệnh.

c) Thủy sản: Tiếp tục duy trì, giá trị sản xuất thực hiện đạt 1.223,65 tỷ đồng, đạt 42,46% nghị quyết (giảm 1,1% so với cùng kỳ). Tổng sản lượng nuôi và khai thác thủy, hải sản đạt 36.064,81 tấn⁽¹⁹⁾, đạt 43,17% nghị quyết (tăng 1.873,94 tấn). Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho 3.979 hộ thả nuôi 334,88 triệu con thủy sản theo lịch thời vụ, với tổng diện tích mặt nước 885,63 ha, đạt 50,04% nghị quyết (tăng 224,63 ha so với cùng kỳ).

d) Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn

Tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, quan tâm chỉ đạo nâng tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh, nước sạch trên địa bàn. Toàn huyện có 25 trạm cung cấp nước sạch, đến nay có 100% hộ dân (43.369 hộ) sử dụng nước hợp vệ sinh, đạt 100% nghị quyết; 33.641 hộ sử dụng nước sạch, chiếm 77,57% số hộ, đạt 101,36% nghị quyết.

e) Kinh tế hợp tác

Chỉ đạo rà soát, thống kê các loại hình kinh tế tập thể trên địa bàn; kịp thời giải thể 02 hợp tác xã⁽²⁰⁾ và 56 tổ hợp tác hoạt động yếu và không đảm bảo các tiêu chí theo quy định; thành lập mới 02 hợp tác xã⁽²¹⁾ và 07 tổ hợp tác. Đến nay, toàn huyện có 28 hợp tác xã (lĩnh vực nông nghiệp - thủy sản 22, thương mại - dịch vụ 01, vận tải 01, xây dựng 01, quỹ tín dụng nhân dân 03)⁽²²⁾; 280 tổ hợp

⁽¹⁷⁾ Tăng 1.659 con trâu, bò; tăng 15.151 con heo và giảm 170.800 con gia cầm so với cùng kỳ.

⁽¹⁸⁾ Tiêm phòng thông thường trên đàn gia súc 35.400 liều; các loại vaccin khác 268.106 liều; Phun xịt tiêu độc khử trùng cho 15.913 lượt hộ, diện tích 1.185.520m², với 601 lít hóa chất. Kiểm soát giết mổ được 16.365 con gia súc (heo 16.150 con, bò 215 con).

⁽¹⁹⁾ Nuôi thủy sản 22.830,95 tấn, diện tích thu hoạch 774,4 ha, đạt 41,44 % so kế hoạch (55.090 tấn), tăng 131,55 tấn so cùng kỳ; khai thác 13.233,86 tấn, đạt 46,52% so kế hoạch (28.450 tấn), tăng 688,2 so cùng kỳ (khai thác biển 12.527,66 tấn, đạt 46,31% so kế hoạch; khai thác nội địa: 706,2 tấn, đạt 50,44% kế hoạch)

⁽²⁰⁾ Hợp tác xã Nông nghiệp Tập Sơn và Hợp tác xã thủy sản Tân Phú Hưng, xã Ngãi Xuyên.

⁽²¹⁾ Hợp tác xã Nông nghiệp Thiện Phước và Hợp tác xã Nông nghiệp Phú Nông, xã Hàm Tân.

⁽²²⁾ 04 hợp tác xã hoạt động tốt, 05 hợp tác xã hoạt động khá, 06 hợp tác xã hoạt động trung bình, 02 hợp tác xã hoạt động yếu, 11 hợp tác xã chưa đánh giá.

tác(lĩnh vực nông nghiệp - thủy sản 231 tổ, lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp 49 tổ)⁽²³⁾ và 73 trang trại (02 trang trại chăn nuôi, 71 trang trại thủy sản), diện tích 182,04 ha, tổng vốn sản xuất 217,925 tỷ đồng, với 236 lao động; tổng giá trị sản xuất 857,2 tỷ đồng⁽²⁴⁾.

Triển kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 29/7/2022 về thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm hàng hoá trên địa bàn tỉnh, đến nay trên địa bàn huyện có 15 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP (02 sản phẩm đạt chuẩn 04 sao⁽²⁵⁾, 13 sản phẩm đạt chuẩn 03 sao⁽²⁶⁾). Tổ chức bình chọn sản phẩm nông thôn tiêu biểu cấp huyện lần thứ VI năm 2023, có 09 sản phẩm đạt sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện⁽²⁷⁾; đăng ký 07 sản phẩm tham dự bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh lần thứ VI năm 2023⁽²⁸⁾ và đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia đối với Hợp tác xã nông nghiệp Long Hiệp, Cơ sở Trì Cảnh.

f. Khoa học và công nghệ

Tiếp tục Phối hợp Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Nam Bộ theo dõi thực hiện Đề tài Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống, trồng cây Nưa (*Amorphophallus* sp) tại huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, được phê duyệt theo Quyết định số 3429/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh năm 2021. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp huyện đối với Dự án Ứng dụng quy trình nuôi tôm càng xanh toàn đực trong ao đất tại huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; làm việc với 03 hộ dân về đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm cua biển của tỉnh Trà Vinh.

3.3. Công nghiệp – Thương mại và dịch vụ

⁽²³⁾ 76 tổ hợp tác hoạt động tốt, 120 tổ hợp tác hoạt động khá, 80 tổ hợp tác hoạt động trung bình và 04 tổ hợp tác hoạt động kém.

⁽²⁴⁾ Trang trại chăn nuôi 10,5 tỷ đồng, trang trại thủy sản 846,7 tỷ đồng.

⁽²⁵⁾ Gạo Long Hiệp (Hạt Ngọc Rồng) của Hợp tác xã Nông nghiệp Long Hiệp; Bộ Salon Tre của Hộ kinh doanh Trì Cảnh.

⁽²⁶⁾ Bộ đồ dùng sinh hoạt nông thôn thu nhỏ của Hộ kinh doanh Diệp Thị Trang, Bột nưa Minh Hùng xã An Quảng Hữu của Hộ kinh doanh Hứa Minh Hùng, Cốm dẹp Hùng Tuyên của hộ Thạch Hùng, gạo Quê tôi DNTN Thuận Thiên xã Ngọc Biên, Gạo Hạt Ngọc Rồng vàng, tím, đỏ, Gạo gió đồng nội, Gạo gia đình của Hợp tác xã Nông nghiệp Long Hiệp, Lạp xưởng Ngọc Hương của Hộ kinh doanh Dư Ngọc Hương, Hủ tiếu Thái Dương của cơ sở Thái Trường Bình, Chả cá chiên Làng cá cơ sở Bùi thị Bích Trâm, tranh gạo Tượng đài Đoàn kết cơ sở Hà Việt Hùng.

⁽²⁷⁾ 1. Gạo Long Hiệp (Hạt Ngọc Rồng), HTX NN Long Hiệp; 2. Gạo Quê Tôi, DN Thuận Thiên; 3. Bột Nưa, Hộ kinh doanh Hứa Minh Hùng; 4. Chả cá chiên Làng Cá, DNTN Chả cá chiên Làng Cá; 5. Hủ tiếu Thái Dương, HKD Thái Trường Bình; 6. Bộ SaLon tre, HKD Trì Cảnh; 7. Bộ sp đồ dùng sinh hoạt nông thôn thu nhỏ, HKD Diệp Thị Trang; 8. Lạp xưởng HKD Dư Ngọc Hương; 9. Bánh pía Tân Thêm HKD Nguyễn Thị Dự.

⁽²⁸⁾ 1. Gạo Long Hiệp (Hạt Ngọc Rồng), HTX NN Long Hiệp; 2. Gạo Quê Tôi, DN Thuận Thiên; 3. Bột Nưa, Hộ kinh doanh Hứa Minh Hùng; 4. Chả cá chiên Làng Cá, DNTN Chả cá chiên Làng Cá; 5. Hủ tiếu Thái Dương, HKD Thái Trường Bình; 6. Bộ SaLon tre, HKD Trì Cảnh; 7. Bộ sp đồ dùng sinh hoạt nông thôn thu nhỏ, HKD Diệp Thị Trang.

Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thực hiện đạt 539,9 tỷ đồng, đạt 37,47% nghị quyết (tăng 40,23% so với cùng kỳ). Tiếp tục duy trì 03 làng nghề truyền thống, thu hút trên 2.956 lao động⁽²⁹⁾. Hiện trên địa bàn huyện có 1.490 cơ sở sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp (tăng 19 cơ sở so với cùng kỳ); phát triển mới 24 doanh nghiệp, đạt 68,57% nghị quyết. Chỉ đạo các ngành chức năng theo dõi diễn biến thị trường, cung, cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trước, trong và sau tết Nguyên đán năm 2023. Thực hiện phân luồng, đảm bảo an toàn giao thông, kiểm tra hoạt động bến thủy nội địa, bến đò ngang sông; khảo sát, gia hạn công bố hoạt động bến thủy nội địa trên địa bàn huyện⁽³⁰⁾. Phát triển 271 hộ sử dụng điện⁽³¹⁾, nâng tổng số có 43.209 hộ sử dụng điện, chiếm 99,63% tổng số hộ, đạt 100,02% nghị quyết⁽³²⁾. Thực hiện chi trả bổ sung bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Trạm biến áp 110kV Trà Cú và đường dây 110kV Cầu Kè - Trà Cú - Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, đoạn qua huyện Trà Cú cho 21 hộ, với kinh phí 116.818.300 đồng. Phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất thông qua phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng (đoạn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh). Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Di dân khẩn cấp khu vực sạt lở nguy hiểm xã Định An, với diện tích 2,1 ha⁽³³⁾. Cấp 04 giấy phép xây dựng (có 02 giấy phép có thời hạn) với diện tích xây dựng 651,77m², diện tích sàn 651,77m²; lập biên bản 02 trường hợp xây dựng công trình vi phạm chỉ giới⁽³⁴⁾.

Thương mại, dịch vụ tiếp tục được duy trì, giá trị sản xuất thực hiện đạt 1.859 tỷ đồng (tăng 8,84% so với cùng kỳ), đạt 50,2% nghị quyết. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai cho 08 cơ sở và 03 giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Kiểm tra công tác sắp xếp, chỉnh trang chợ, nắm tình hình bình ổn giá cả thị trường tại các chợ trên địa bàn huyện trong dịp tết Nguyên đán năm 2023. Giám sát chặt chẽ hoạt động mua, bán xăng dầu đảm bảo việc bán

⁽²⁹⁾ Trong 03 làng nghề có 02 làng nghề hoạt động có hiệu quả, cơ sở Trì Cảnh (Làng nghề sản xuất các sản phẩm từ tre, trúc, tầm vong xã Hàm Giang) và cơ sở Diệp Thị Trang (Làng nghề đan đất xã Đại An) đã ký hợp đồng được nhiều đơn hàng ngoài tỉnh.

⁽³⁰⁾ Bến đò Xoài Lơ, xã Lưu Nghiệp Anh; bến đò Định An, thị trấn Định An; bến đò Xoài Rùm, xã Kim Sơn, bến đò Bến Bạ, xã Hàm Tân.

⁽³¹⁾ 269 hộ sử dụng điện nối đuôi an toàn, 02 hộ không điện.

⁽³²⁾ 43.020 hộ sử dụng điện an toàn, chiếm tỷ lệ 99,56% tổng số hộ sử dụng điện.

⁽³³⁾ Tổng số hộ tham gia dự án 69 hộ, 156 nhân khẩu làm đơn tự nguyện bố trí ổn định dân cư và bản cam kết. Trong đó: 54 hộ, 115 nhân khẩu đang sinh sống trong khu vực sạt lở; 15 hộ, 41 nhân khẩu đã di dời khỏi khu sạt lở.

⁽³⁴⁾ Ông Phạm Văn Linh thi công công trình (đổ bê tông mặt sân) trong phạm vi đất dành cho đường bộ không có giấy phép của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền cấp trên tuyến Quốc lộ 54 xã Phước Hưng; ông Lâm Thanh Toàn, cửa hàng vật liệu xây dựng Hoàng Kiên, nhóm 7, thị trấn Định An, huyện Trà Cú tại Km 137 + 150, hướng tuyến trái, Quốc lộ 53.

hàng của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu không bị gián đoạn tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn huyện⁽³⁵⁾.

3.4. Đầu tư, xây dựng cơ bản

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện. Thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023, huyện triển khai 126 công trình⁽³⁶⁾, với tổng kế hoạch vốn đầu tư công là 219,248 tỷ đồng⁽³⁷⁾; đã tổ chức nghiệm thu và đưa vào sử dụng 39 công trình, giải ngân 73.787 triệu đồng, đạt 33,65% kế hoạch vốn; tiếp tục triển khai thi công 71 công trình (bao gồm công trình chuyển tiếp từ năm 2022 sang năm 2023 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và các công trình kế hoạch năm 2023).

4. Văn hóa - Xã hội

4.1. Y tế

- Tập trung triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19... Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục nắm tình hình, không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Trong 6 tháng đầu năm 2023 phát hiện 29 trường hợp⁽³⁸⁾ dương tính với SARS-CoV-2 (thuộc địa bàn huyện 27 trường hợp, địa phương khác 02 trường hợp). Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng Covid-19, thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 được 05 đợt, với 2.206 trường hợp⁽³⁹⁾, nâng tổng số đã triển khai được 64 đợt, với tổng số mũi tiêm là 370.081, trong đó mũi 1: 125.991, đạt 98,1%; mũi 2: 121.810, đạt 94,84%; mũi 3: 93.456, đạt 72,77%; mũi 4: 28.824, đạt 22,44%.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được quan tâm chỉ đạo, tổ chức khám và điều trị cho 132.238 lượt người; ngoài ra còn phối hợp với các đơn vị khám và cấp thuốc điều trị miễn phí cho 1.550 lượt người, với tổng số tiền 476,6 triệu đồng⁽⁴⁰⁾. Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động tiêm chủng mở rộng⁽⁴¹⁾ và cải

⁽³⁵⁾ Phối hợp Sở Công thương, Đội quản lý thị trường số 2 kiểm tra, xác minh cửa hàng xăng dầu Phước Toàn, xã Tập Sơn, qua kết quả kiểm tra cây xăng vẫn mở cửa bán đảm bảo theo quy định. Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra tiến độ thực hiện dự án “Cửa hàng kinh doanh xăng dầu xã Phước Hưng” của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu sản xuất thương mại dầu khí Petrol Life.

⁽³⁶⁾ Chuyển tiếp 69 công trình, khởi công mới 57 công trình.

⁽³⁷⁾ Vốn chuyển tiếp 28,204 tỷ đồng, vốn kế hoạch năm 2023 là 191,044 tỷ đồng (nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý 41,65 tỷ đồng; nguồn vốn phân cấp huyện quản lý 149,394 tỷ đồng).

⁽³⁸⁾ Thị trấn Trà Cú 01 trường hợp, xã Long Hiệp 01 trường hợp, xã Tập Sơn 01 trường hợp.

⁽³⁹⁾ 435 trường hợp mũi 1; 1.111 trường hợp mũi 2; 72 trường hợp mũi 3 và 588 trường hợp mũi 4.

⁽⁴⁰⁾ Khám chữa bệnh từ thiện tại Trạm Y tế xã Lưu Nghiệp Anh 200 lượt bệnh; đo điện tim 150 lượt; siêu âm 150 lượt; đo đường huyết 100 lượt với tổng kinh phí 26.6 triệu đồng; Tại Chùa Hàn Sơn xã Tập Sơn được: 400 lượt, 100 phần quà, 10 xuất học bổng, 10 chiếc xe đạp với tổng số tiền 120 triệu đồng; Tại Chùa Bình An Cung xã Tân Sơn được 700 lượt với số tiền 130 triệu đồng; Chương trình tầm soát tim miễn phí “*cho em trái tim khỏe mạnh*” tại xã Lưu Nghiệp Anh do Bệnh viện đa khoa quốc tế S.I.S Cần thơ phối hợp tổ chức khám và cho quà tổng số 250 trẻ em và người lớn (siêu âm 200 lượt, điện tim 20 lượt) với số tiền 200 triệu đồng.

thiện tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em⁽⁴²⁾. Chỉ đạo thực hiện kiểm soát dịch bệnh, trong 6 tháng đầu năm có 48 ca mắc mới bệnh sốt xuất huyết (tăng 40 ca so với cùng kỳ); phát hiện 06 ổ dịch mới (tăng 04 ổ dịch so với cùng kỳ); 08 ca tay chân miệng (tăng 07 ca so với cùng kỳ). Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, nhất là trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023⁽⁴³⁾. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân⁽⁴⁴⁾.

4.2. Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023; tổ chức kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2023⁽⁴⁵⁾ và tuyển sinh lớp 10 năm học 2023 - 2024⁽⁴⁶⁾; tổ chức kỳ thi công nhận trình độ cấp tiểu học, trung học cơ sở môn tiếng Khmer⁽⁴⁷⁾; huy động học sinh đi học trong độ tuổi⁽⁴⁸⁾; phấn đấu kéo giảm tỷ lệ học sinh bỏ học ở bậc tiểu học và trung học cơ sở⁽⁴⁹⁾; nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp ở các cấp học⁽⁵⁰⁾. Phối hợp với tỉnh kiểm tra, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2022 - 2023⁽⁵¹⁾. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 6, 7 và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 đối với lớp 4, 5, 8, 9. Tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp huyện chọn 08 sản phẩm ham gia dự thi cấp tỉnh kết quả đạt 06 giải⁽⁵²⁾; ôn tập cho học sinh lớp 9 thi tuyển vào lớp 10 và xét công nhận hoàn thành chương trình tin học, công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã

⁽⁴¹⁾ Trẻ <1 tuổi tiêm đủ liều: 843 trẻ (38,7%), tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh: 460 trẻ (21,1%), tiêm ngừa uốn ván sơ sinh cho phụ nữ có thai 785 người (36%), viêm não Nhật Bản: Mũi 2: 771 trẻ, so chỉ tiêu đạt 49%. Mũi 3: 606 trẻ, so với chỉ tiêu đạt 33,4%, Tiêm ngừa Sởi – Rubella: 789 trẻ (50,1%), tiêm vắc xin DPT4 683 trẻ.

⁽⁴²⁾ Triển khai lớp tập huấn xác định tình trạng dinh dưỡng cho đối tượng là cộng tác viên y tế khóm, ấp và giáo viên phụ trách y tế học đường tại các trường học trong toàn huyện, với hơn 180 học viên tham dự. Đến nay, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 3,68% (giảm 0,12 % so với cùng kỳ), đạt 92,08% kế hoạch.

⁽⁴³⁾ Tổ chức kiểm tra thực tế tại 254 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ăn uống, qua kiểm tra đã nhắc nhở 35 cơ sở chưa đảm bảo theo quy định. Thẩm định và cấp giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm cho 02 cơ sở sản xuất nước đá tại xã Tân Sơn và Hàm Giang; 02 quầy cung cấp suất ăn thuộc Công ty LEFASO, xã Thanh Sơn.

⁽⁴⁴⁾ Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 14,44% lực lượng lao động trong độ tuổi (đạt 64,23% nghị quyết), trong đó bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 2,52% lực lượng lao động xã hội (đạt 72% nghị quyết); tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 82,18% (đạt 86,59% nghị quyết).

⁽⁴⁵⁾ Tổng số 1.306 thí sinh dự thi (04 hội đồng thi), đạt 100% so tổng số thí sinh đăng ký.

⁽⁴⁶⁾ Tổng số 1.694 thí sinh đăng ký dự tuyển.

⁽⁴⁷⁾ Kết quả, bậc tiểu học: Hoàn thành tốt chiếm 59,9%; hoàn thành chiếm 40,1%; trung học cơ sở: Xếp loại giỏi chiếm 46,32%; xếp loại khá chiếm 35,76%; xếp loại trung bình chiếm 16,26%; xếp loại yếu chiếm 1,65%.

⁽⁴⁸⁾ Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi: Tiểu học là 13.451/13.451, tỷ lệ tỷ lệ 100% tăng 0,1%. Trung học cơ sở là 8.652/8.779 tỷ lệ 98,55% tăng 0,01% so với cùng kỳ.

⁽⁴⁹⁾ Tổng số học sinh bỏ học ở tiểu học và trung học cơ sở năm học 2022 - 2023 là 94/23.188 tỷ lệ 0,41% giảm 0,08% so với cùng kỳ.

⁽⁵⁰⁾ Tốt nghiệp tiểu học có 3.174/3177 em, chiếm tỷ lệ 99,91%; tốt nghiệp Trung học cơ sở có 1.811/1815 em, chiếm tỷ lệ 99,78%.

⁽⁵¹⁾ Kết quả, công nhận mới 06 trường đạt chuẩn quốc gia (01 trường tiểu học, 01 trường trung học cơ sở; 04 trường trung học phổ thông), nâng tổng số 27 trường đạt chuẩn quốc gia; tái công nhận Trường Tiểu học Long Hiệp A đạt chuẩn quốc gia.

⁽⁵²⁾ 01 giải Nhất cá nhân, 01 giải Nhì cá nhân, 03 giải Khuyến khích cá nhân và 01 giải Nhất tập thể.

hội học tập⁽⁵³⁾; xây dựng huyện, xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục⁽⁵⁴⁾. Tổ chức kiểm tra đánh giá xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng, Cộng đồng học tập cấp xã năm 2022, kết quả Trung tâm học tập cộng đồng có 16 đơn vị xếp loại tốt, 01 đơn vị xếp loại khá; cộng đồng học tập có 15 đơn vị xếp loại tốt và 02 đơn vị xếp loại khá.

4.3. Lao động - Thương binh và Xã hội

Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, chính sách an sinh xã hội và bảo trợ xã hội⁽⁵⁵⁾. Ban hành Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn huyện, với tổng số 1.938 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 4,47%; 2.899 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 6,68%; hộ có mức sống trung bình, hộ thu nhập khá, giàu trên địa bàn huyện⁽⁵⁶⁾. Thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu vay vốn để cải thiện nhà ở trong năm 2023, kết quả có 738 hộ đủ điều kiện (hộ nghèo 228 hộ, hộ cận nghèo 510 hộ), với tổng kinh phí 36,320 tỷ đồng; thẩm định dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển sản xuất mô hình giảm nghèo ở 15 xã, cho 285 là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện. Phối hợp với Công ty cổ phần phát triển nhân lực và Thương mại Việt Nam tư vấn tuyển dụng lao động đi làm việc ở nước ngoài tại Nhật Bản cho 441 lao động ở 17 xã, thị trấn. Giải quyết việc làm cho 4.386 lao động⁽⁵⁷⁾, đạt 146,2% nghị quyết; đưa 87 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài (Nhật Bản), đạt 62,14% nghị quyết; chi hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND cho 85 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài với số tiền 758.564.700 đồng.

⁽⁵³⁾ Vận động tiền mặt và hiện vật quy ra tiền trên 3,07 tỷ đồng; trao 1.317 suất học bổng, 2.100 quyển tập và nhận đỡ đầu 214 học sinh nghèo hiếu học... tổng số tiền trên 547 triệu đồng.

⁽⁵⁴⁾ 17/17 xã đạt chuẩn PCGD mầm non trẻ 5 tuổi; 17/17 xã đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; 17/17 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3 (tăng 10 xã so với năm 2021); 17/17 xã đạt chuẩn PCGDTrH; 17/17 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Huyện được công nhận đạt chuẩn PCGD mầm non trẻ 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

⁽⁵⁵⁾ Nhân dịp tết Nguyên đán đã tổ chức bàn giao nhà Đại đoàn kết cho 100 hộ và tặng 8.542 phần quà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền 2,76 tỷ đồng; 3.865 phần quà cho gia đình chính sách, người có công với cách mạng, với số tiền 1,11 tỷ đồng; 270 phần quà cho công nhân, với số tiền 135 triệu đồng; tiếp nhận và cấp gạo hỗ trợ cho 24.418 người với tổng số 366.270kg gạo. Đưa 30 người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ đi điều dưỡng tập trung tại Kiên Giang, Ninh Thuận và Côn Đảo. Thực hiện chi trả các chính sách đối với 2.389 lượt người có công và thân nhân, với tổng số tiền 10,72 tỷ đồng; chi trả trợ cấp cho 5.557 đối tượng bảo trợ xã hội, với số tiền 14,8 tỷ đồng; hỗ trợ chi phí miễn, giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP cho 08 lượt em sinh viên với số tiền 34.380.000 đồng; hỗ trợ đột xuất cho 03 hộ bị thiên tai ở xã Kim Sơn và Ngãi Xuyên, với số tiền 100 triệu đồng. Phối hợp Hội người cao tuổi tỉnh thăm và chúc thọ cho 08 cụ tròn 100 tuổi (40 mét vải lụa, tiền mặt 12 triệu đồng) và 83 người cao tuổi nhân ngày truyền thống người cao tuổi ngày 06/6 hàng năm (mỗi phần quà trị giá 300.000 đồng/người và tiền mặt 1.000.000 đồng, giấy mừng thọ).

⁽⁵⁶⁾ Tổng số 15.753 hộ có mức sống trung bình, chiếm 36,36% so với tổng số hộ dân cư toàn huyện, trong đó hộ làm nghề nông, lâm, ngư, diêm nghiệp 5.277 hộ, chiếm 33,50% so với tổng số hộ có mức sống trung bình; 15.760 hộ có thu nhập khá, chiếm 36,38% so với tổng số hộ dân cư toàn huyện, trong đó hộ làm nghề nông, lâm, ngư, diêm nghiệp 5.846 hộ, chiếm 37,09% so với tổng số hộ có thu nhập khá; 992 hộ có thu nhập giàu, chiếm 2,29% so với tổng số hộ dân cư toàn huyện, trong đó hộ làm nghề nông, lâm, ngư, diêm nghiệp 371 hộ, chiếm 37,40% so với tổng số hộ có thu nhập giàu.

⁽⁵⁷⁾ Trong tỉnh 905 lao động, ngoài tỉnh 1.263 lao động, nữ 1.382 lao động, dân tộc Khmer 1.518 lao động.

Trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh xét duyệt hưởng chế độ cho 112 hồ sơ cho các đối tượng⁽⁵⁸⁾. Thẩm định và ra quyết định đối với 597 hồ sơ cho các đối tượng thụ hưởng⁽⁵⁹⁾; quyết định thôi chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP cho 321 đối tượng⁽⁶⁰⁾. Đưa 04 đối tượng thần kinh - tâm thần, mức độ đặc biệt nặng ở 03 xã (Tập Sơn, Ngọc Biên, Định An) vào Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh sống tập trung và tiếp nhận 05 đối tượng thần kinh tâm thần ở 5 xã (Tân Sơn, Thanh Sơn, thị trấn Trà Cú, Ngọc Biên, Tập Sơn) hòa nhập cộng đồng. Triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và tổ chức tốt các hoạt động nhân Tháng hành động vì trẻ em⁽⁶¹⁾.

4.4. Văn hóa - Thông tin và Thể thao

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động Mừng Đảng - Mừng Xuân Quý Mão năm 2023; kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023); kỷ niệm 76 năm Ngày Giải phóng huyện Trà Cú lần thứ nhất (31/12/1946 - 31/12/2022). Phối hợp với các đơn vị tổ chức Lễ đổi tên trường Trung học phổ thông Trà Cú thành trường Trung học phổ thông Trần Văn Long. Thực hiện khảo sát 03 di tích xuống cấp cần điều chỉnh, bổ sung danh mục tu bổ của 03 xã Kim Sơn (Chùa Bảy Xào Giữa), xã Thanh Sơn (Chùa Chà) và xã Tân Hiệp (Chùa Long Trường); khảo sát đánh giá chất trạm truyền thanh xã Ngãi Xuyên để tiếp tục đầu tư nâng cấp, sửa chữa; khảo sát 16 Nhà văn hóa các ấp, khám có nhu cầu đầu tư, cải tạo nâng cấp giai đoạn 2021 - 2025.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; chỉ đạo các xã, thị trấn đăng ký xây dựng gia đình văn hóa; ấp, khóm văn hóa và xã văn hóa nông thôn mới⁽⁶²⁾. Triển khai mới 03 mô hình phòng chống bạo lực gia đình tại 03 xã⁽⁶³⁾, nâng tổng số 17 mô hình, 85 Câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình với 1.640 người tham gia. Tiếp tục thực hiện Đề án quy hoạch phát triển du lịch huyện Trà Cú đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030, trong 6 tháng đầu năm phát triển được 01 điểm đến du lịch, nâng tổng số

⁽⁵⁸⁾ 23 hồ sơ dụng cụ chỉnh hình đến niên hạn, 63 hồ sơ mai táng phí, 04 hồ sơ thờ cúng liệt sĩ, 08 hồ sơ ưu đãi giáo dục, 05 hồ sơ BHYT theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, 06 hồ sơ BHYT theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, 03 hồ sơ BHYT theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg.

⁽⁵⁹⁾ 542 hồ sơ theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP (hưởng thường xuyên 365 hồ sơ, điều chỉnh 25 hồ sơ, mai táng phí 152 hồ sơ) và 55 hồ sơ theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND.

⁽⁶⁰⁾ Cắt chết 197 người và 124 người thoát nghèo, thoát cận nghèo, hết tuổi..

⁽⁶¹⁾ Hội thi bóng đá Thiếu niên và Nhi đồng; Hội thi tiếng hát Hoa phượng đỏ; Hội thi Tuyên truyền, kể chuyện và giới thiệu sách thiếu nhi; đưa 20 trẻ em tham gia Hội trại “*Trẻ em nghèo vượt khó, học giỏi*” - Trại kỹ năng và Lễ phát động “*Tháng hành động vì trẻ em*” năm 2023 tại Trung tâm Sinh hoạt thanh niên nhi tỉnh. Đồng thời, lập danh sách 25 trẻ em khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo nhận quà từ Ngân hàng Vietcombank chi nhánh tỉnh Trà Vinh tài trợ (mỗi suất 1.000.000 đồng).

⁽⁶²⁾ Có 40.290/43.093 hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa và gia đình văn hóa, nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 93,50%; có 124/124 ấp, khóm ký xây dựng ấp, khóm văn hóa, đạt 100%.

⁽⁶³⁾ Phước Hưng, Hàm Tân và Lư Nghiệp Anh.

trên địa bàn huyện có 06 điểm đến du lịch⁽⁶⁴⁾, góp phần thu hút 10.084 lượt khách đến tham quan, du lịch và doanh thu từ lĩnh vực du lịch trên 02 tỷ đồng. Đồng thời, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát bổ sung 06 điểm đặt bảng chỉ dẫn đường đến di tích đã được công nhận và quay phim tư liệu về 08 điểm du lịch trên địa bàn huyện để phát triển du lịch trong thời gian tới.

Ban Biên tập Trang thông tin điện tử huyện đăng 185 tin, bài về các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện về phát triển kinh tế - xã hội, công tác cải cách thủ tục hành chính; các sự kiện thời sự nổi bật của huyện. Tuyên truyền bằng xe chuyên dụng 13 lượt, với các nội dung về phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng; công tác phòng cháy chữa cháy; các hoạt động văn nghệ, thể thao thu hút trên 60 ngàn lượt người nghe. Tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao⁽⁶⁵⁾.

4.5. Dân tộc, tôn giáo

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, huyện đã tổ chức triển khai thực hiện các dự án: Dự án 1 về giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt⁽⁶⁶⁾; Dự án 3 về phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị⁽⁶⁷⁾; Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 4 về Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số⁽⁶⁸⁾; Tiểu dự án

⁽⁶⁴⁾ Du lịch trải nghiệm nông nghiệp-Rithy Fram (xã Hàm Tân), Nhà hàng Rithy (thị trấn Định An), May trang phục dân tộc (xã Kim Sơn), Mặt nạ chằng (xã Thanh Sơn), Đặc sản quê (xã Hàm Giang), Nhà hàng bên sông (Kim Sơn).

⁽⁶⁵⁾ Tổ chức chương trình văn nghệ chào mừng kỷ niệm 76 năm Ngày Giải phóng huyện Trà Cú lần thứ nhất (31/12/1946 - 31/12/2022) và đón mừng năm mới với 23 tiết mục; tổ chức thành công Giải Bóng đá và Bóng chuyền truyền thống của huyện có 09 đội, với 225 vận động viên tham gia. Ngoài ra còn chỉ đạo các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, hát với nhau trên địa bàn huyện hoạt động thường xuyên tổ chức giao lưu với nhau thu hút đông đảo cộng tác viên và người dân xem cổ vũ. Tham dự giải Vô địch Thể hình tỉnh Trà Vinh, kết quả đạt 02 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Bạc, 03 Huy chương Đồng; vô địch giải Bóng chuyền tỉnh Trà Vinh năm 2023. Đưa 05 hộ gia đình tham gia liên hoan gia đình văn hóa tiêu biểu tại tỉnh Trà Vinh đạt 01 giải ba và 03 giải khuyến khích cá nhân, 01 giải khuyến khích đơn vị.

⁽⁶⁶⁾ Tổng nguồn vốn thực hiện năm 2023 là 65.042 triệu đồng. Đến nay, đã thẩm định đã triển khai cho hộ xây dựng đồng loạt 287 căn về nhà ở, đạt khoảng 30-50% khối lượng; giải ngân vốn vay 33 hộ, số tiền 1,32 tỷ đồng. Đang lập hồ sơ thiết kế xây dựng 03 công trình nước sinh hoạt tập trung tại 03 xã Thanh Sơn, Kim Sơn, Ngãi Xuyên.

⁽⁶⁷⁾ Vốn phân bổ năm 2023 là 21.829 triệu đồng (vốn đầu tư: 8.286 triệu đồng; vốn sự nghiệp 13.543 triệu đồng). Thực hiện Đề án vùng được liệu quý chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Chương III, Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ Y tế nên dự án chưa triển khai, thực hiện. Đồng thời, huyện đã phân bổ vốn 1.125 triệu đồng (vốn sự nghiệp) cho các xã, áp đặc biệt khó khăn hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị. Hiện nay các xã đã chọn đối tượng, chờ HĐND tỉnh ban hành định mức hỗ trợ.

⁽⁶⁸⁾ Tổng nguồn vốn thực hiện là: 26.292 triệu đồng. Đầu tư xây dựng 16 công trình các loại (13 công trình chuyển tiếp từ năm 2022; 03 công trình khởi công mới), trong đó có 06 công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng; 04 công trình đạt trên 90%; 01 công trình đạt trên 30%; 02 công trình còn vướng mặt bằng; 01 công trình đánh giá hồ sơ dự thầu; 01 công trình đang lựa chọn nhà thầu; 01 công trình phê duyệt dự toán điều chỉnh. Đến nay đã giải ngân 4.159.415.112 đồng, đạt 14,6% kế hoạch. Duy tu 8 công trình, với kinh phí 980 triệu đồng, trong đó, 01 công trình nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (Kim Sơn); 04 công trình sửa chữa đường đal áp Vàm Bùn,

3 thuộc Dự án 5 về phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số⁽⁶⁹⁾; Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 10 về kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình⁽⁷⁰⁾.

Trong 6 tháng đầu năm 2023 tình hình hoạt động của các tôn giáo ổn định, công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được tăng cường, các lễ hội được tổ chức đúng theo Hiến chương, điều lệ của tổ chức giáo hội, trong hoạt động có chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tiếp nhận và giải quyết 03 hồ sơ đăng ký hoạt động tôn giáo bổ sung⁽⁷¹⁾. Tổ chức thăm và chúc mừng các cơ sở Tôn giáo trên địa bàn huyện nhân dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; chúc mừng Lễ Phật đản năm 2023. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước huyện tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội Đoàn kết Sư sãi yêu nước huyện Trà Cú lần thứ VII, nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện cấp 64 thẻ bảo hiểm y tế cho người có uy tín giai đoạn 2023 – 2027. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, trao đổi cung cấp thông tin cho 110 người có uy tín. Tổ chức thăm và tặng quà người có uy tín trong đồng bào dân tộc Khmer nhân dịp tết Nguyên Đán, Chôl Chnam Thmây⁽⁷²⁾.

5. Quốc phòng, an ninh

5.1. Quốc phòng

Lãnh đạo thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình địa bàn. Tổ chức Tết Quân - Dân tại xã An Quảng Hữu; Lễ giao nhận quân năm 2023, đưa 165 thanh niên lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc; tiếp nhận 134 quân nhân xuất ngũ trở về địa phương và đăng ký 910 thanh niên trong độ tuổi 17 ở các xã, thị trấn; tuyên truyền hướng nghiệp trong tuyển sinh quân sự cho 07 trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện, đăng ký 14 hồ sơ tuyển sinh quân sự.

xã Ngãi Xuyên, ấp Chợ, xã Hàm Giang đã bàn giao mặt bằng (03 công trình phòng Dân tộc quản lý), các công trình còn lại đang trong giai đoạn triển khai thực hiện. Đến nay giải ngân 30 triệu đồng (xã Kim Sơn).

⁽⁶⁹⁾ Vốn phân bổ năm 2023 : 1.617 triệu đồng (vốn sự nghiệp), đã xây dựng kế hoạch dự kiến thực hiện trong năm 2023 đạt 80% kế hoạch vốn.

⁽⁷⁰⁾ Vốn phân bổ năm 2023: 179 triệu đồng (vốn sự nghiệp), đã phân bổ vốn ngân sách trung ương 179 triệu đồng (vốn sự nghiệp) và dự kiến bố trí ngân sách địa phương 26,9 triệu đồng (vốn sự nghiệp) cho Phòng Dân tộc. Hiện nay, đã xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện và giải ngân 13,6 triệu đồng.

⁽⁷¹⁾ 01 đề nghị tổ chức Đại hội Ban trị sự Chi hội Hưng Phước Tự nhiệm kỳ 2023-2028; 01 đề nghị tổ chức Đại hội Ban trị sự Chi hội Hưng Quảng Tự nhiệm kỳ 2023-2028; 01 đề nghị tổ chức Đại hội Ban trị sự Chi hội Hưng An Tự nhiệm kỳ 2023-2028.

⁽⁷²⁾ Thăm 125 lượt người có uy tín, kinh phí 64 triệu đồng.

Tổ chức huấn luyện cho 1.836 đối tượng theo kế hoạch⁽⁷³⁾. Xây dựng ý định diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ các xã: Tân Sơn, Thanh Sơn, Kim Sơn và Hàm Tân. Thực hiện rà soát các xã đáp ứng tiêu chí xã An toàn khu trên địa bàn huyện, lập hồ sơ khoa học đề nghị công nhận xã An toàn khu đối với 07 xã⁽⁷⁴⁾

5.2. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường công tác nắm tình hình, đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; đẩy mạnh tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy và một số thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm. Thực hiện tuần tra đảm bảo an ninh trật tự được 2.850 cuộc⁽⁷⁵⁾; tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 17 vụ, thiệt hại tài sản khoảng 113,155 triệu đồng (tăng 02 vụ so với cùng kỳ)⁽⁷⁶⁾; vi phạm pháp luật hành chính khác về trật tự xã hội xảy ra 08 vụ⁽⁷⁷⁾; triệt xóa 42 vụ tệ nạn xã hội (ít hơn 02 vụ)⁽⁷⁸⁾; 06 vụ trộm cắp vặt (giảm 02 vụ)⁽⁷⁹⁾; 04 vụ tội phạm vi phạm pháp luật hành chính về kinh tế, tham nhũng (tăng 01 vụ)⁽⁸⁰⁾; 11 vụ tàng trữ, mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 05 vụ)⁽⁸¹⁾. Mời xét nghiệm 272 đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả phát hiện 92 trường hợp dương tính⁽⁸²⁾.

Tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ được 1.715 cuộc, phát hiện 877 trường hợp vi phạm, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 667 trường hợp (cảnh cáo 37 trường hợp), với số tiền 1,71 tỷ đồng. Ngoài ra, thực hiện các kế

⁽⁷³⁾ Dân quân tại chỗ 639 đồng chí, Dân quân cơ động 504 đồng chí, Dân quân tự vệ biển 62 đồng chí, Dân quân năm thứ nhất 490 đồng chí, Tự vệ cơ quan 141 đồng chí.

⁽⁷⁴⁾ Đến nay, có 03 xã (Lư Nghiệp Anh, Tập Sơn, Định An) tổ chức đấu thầu lập hồ sơ đề nghị xã An toàn khu; 04 xã (Phước Hưng, Tân Sơn, An Quảng Hữu, Hàm Tân) lập tờ trình đề nghị công nhận xã An toàn khu.

⁽⁷⁵⁾ Phát hiện và giải tán 91 lượt nhóm thanh niên tụ tập đêm khuya, 181 lượt điếm cờ bạc nhỏ, 04 trường hợp gây rối trật tự công cộng; 12 điếm hát karaoke quá giờ quy định; thu giữ 07 dao tự chế, 03 ống tiếp sắt, 24 bộ xung điện đánh bắt thủy sản, giáo dục tại chỗ 1.766 đối tượng.

⁽⁷⁶⁾ Đã làm rõ, khởi tố 14 vụ (32 bị can), xử lý hành chính 04 đối tượng với số tiền 3,8 triệu đồng; chuyển tình thụ lý theo thẩm quyền 03 vụ (02 đối tượng); thu hồi tài sản trả chủ sở hữu 113,16 triệu đồng; án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng 04 vụ, đã làm rõ 100%.

⁽⁷⁷⁾ Đã điều tra làm rõ 8/8 vụ, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 19 đối tượng (cảnh cáo 01 đối tượng), với số tiền 74,5 triệu đồng. Đáng chú ý là vụ vi phạm quy định về trật tự công cộng xảy ra tại xã Đại An, gồm 12 đối tượng sử dụng vũ khí thô sơ để tụ tập gây rối.

⁽⁷⁸⁾ Đánh bạc các hình thức 40 vụ, mua bán dâm 01 vụ, chứa mại dâm 01 vụ, đã làm rõ 39/42 vụ. Kết quả khởi tố 07 vụ (20 bị can), xử phạt vi phạm hành chính 32 vụ (144 đối tượng), với tổng số tiền 357,15 triệu đồng; đang xác minh củng cố hồ sơ 03 vụ.

⁽⁷⁹⁾ Đã điều tra làm rõ 05/06 vụ, phạt tiền 04 vụ (04 đối tượng) với số tiền 10 triệu đồng; cảnh cáo 01 vụ (01 đối tượng); đang xử lý 01 vụ.

⁽⁸⁰⁾ Buôn bán hàng cấm 03 vụ (thuốc lá nhập lậu), thu giữ 10.540 bao thuốc lá, khởi tố 01 vụ (01 bị can) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ, với số tiền 24 triệu đồng; 01 vụ vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng (chuyên PC03 Công an tỉnh khởi tố đối với 02 bị can).

⁽⁸¹⁾ Thu giữ 17,0295 gam chất methamphetamine, 01 bình sử dụng ma túy, 03 bộ dụng cụ và 40 ống thủy tinh dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Làm rõ 10/11 vụ, khởi tố 09 vụ (11 bị can), xử phạt hành chính 01 vụ (01 đối tượng) số tiền 05 triệu đồng, đang điều tra xác minh 01 vụ.

⁽⁸²⁾ Xử phạt hành chính 71 trường hợp (cảnh cáo 03 trường hợp), số tiền 93,75 triệu đồng; xác định tình trạng nghiện 21 trường hợp, lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc 21 đối tượng và đưa cai nghiện bắt buộc 14 đối tượng, vận động cai nghiện tự nguyện 01 đối tượng.

hoạch chuyên đề, cao điểm đã phát hiện và xử lý 535 trường hợp, với số tiền 1,5 tỷ đồng. Xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm 01 người chết, 01 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 10 triệu đồng (giảm 01 vụ, 01 người chết so với cùng kỳ).

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các biện pháp công tác liên quan đến hoạt động “*tín dụng đen*” và đòi nợ thuê vi phạm pháp luật⁽⁸³⁾. Tổ chức kiểm tra hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử “*Game bắn cá*” được 34 cuộc, phát hiện 02 trường hợp vi phạm (không giấy phép kinh doanh), qua đó tạm giữ 02 máy game bắn cá và xử phạt với số tiền 25 triệu đồng (giảm 07 vụ)⁽⁸⁴⁾. Phối hợp kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản (cát) được 43 cuộc, phát hiện 07 trường hợp vi phạm (giảm 02 trường hợp)⁽⁸⁵⁾. Chỉ đạo tốt công tác phòng, chống cháy, nổ⁽⁸⁶⁾; kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với 3.858 cơ sở kinh doanh, cơ quan, doanh nghiệp, hộ dân, qua kiểm tra phát hiện 28 thiếu sót (chủ yếu chưa tập huấn nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy) và bàn giao 01 trường hợp vi phạm cho PC07 xử lý.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), đã thu nhận 6.744 hồ sơ, nâng tổng số đã thu nhận 140.939 hồ sơ, đạt 96,32% trong độ tuổi quy định (đạt 100% công dân đủ điều kiện có mặt trên địa bàn). Cấp định danh điện tử 6.499 hồ sơ, nâng lên 14.574 hồ sơ.

6. Tài nguyên - Môi trường

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý đất công và xử lý lấn chiếm đất công trên địa bàn huyện⁽⁸⁷⁾. Hoàn thành công tác thống kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2022; thực hiện công bố Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 và triển khai lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024. Thẩm định 51 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất; 03 hồ sơ chuyển mục đích của các hộ được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất thuộc người dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; 14 hồ sơ tách thửa xin ý kiến. Cấp 42 giấy

⁽⁸³⁾ Phát hiện 01 vụ (03 đối tượng) có hành vi cho vay nặng lãi, xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp, với số tiền 45 triệu đồng (tăng 01 vụ so với cùng kỳ).

⁽⁸⁴⁾ Hiện địa bàn huyện còn 02 điểm, 02 máy (giảm 08 điểm, 08 máy so với cùng kỳ).

⁽⁸⁵⁾ Xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp với số tiền 92 triệu đồng, giáo dục không tái phạm 04 trường hợp.

⁽⁸⁶⁾ Ra mắt 10 mô hình “Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy”, vận động 227 hộ gia đình ký cam kết bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy và 13.362 hộ gia đình trang bị bình cháy chữa cháy xách tay; diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ 55 cuộc.

⁽⁸⁷⁾ Tổng số 537 thửa: Đã xử lý xong 78 thửa; rà soát số lượng cọc mốc các thửa đất công xử lý theo hướng thu hồi giao cấp xã quản lý 147 thửa; rà soát tháng, năm, rà soát quy hoạch các thửa đất công bị lấn chiếm do các địa phương đề xuất xử lý theo hướng giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc đấu giá quyền sử dụng đất 219 thửa; thu hồi quản lý do đối tượng lấn chiếm đã có nhà ở nơi khác có 42 thửa; giao đất một phần thu hồi một phần có 46 thửa; 05 thửa của hộ dân đưa khỏi danh sách lấn, chiếm.

chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu)⁽⁸⁸⁾, diện tích 5,86 ha, nâng tổng số đến nay toàn huyện đã cấp 96.866 giấy (thửa), diện tích 27.491,01ha, đạt 99,86% diện tích cần cấp giấy toàn huyện là 27.528,39 ha. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường giao 3.611,3m² đất, tọa lạc tại xã Định An cho Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh để lập thủ tục giao đất cho Trường Mẫu giáo Định An; ban hành Quyết định thu hồi đối với 02 hộ gia đình⁽⁸⁹⁾ và chuyển mục đích sử dụng đất 16 trường hợp, với tổng diện tích 4.704,5m².

Hướng dẫn các Trạm cấp nước trên địa bàn huyện, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện kê khai, tờ khai thu phí nước thải Công nghiệp năm 2023⁽⁹⁰⁾. Kiểm tra thực tế việc vận hành thủ tục cấp phép môi trường đối với 02 cơ sở⁽⁹¹⁾. Chỉ đạo các ngành, xã, thị trấn triển khai các hoạt động phù hợp thực hiện theo Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được 671 cuộc, lực lượng tham gia 14.826 lượt người (trong đó có 5.712 người dân tham gia), chiều dài thực hiện 724,475km, lượng rác thu gom 272,449m³, cây xanh dọc các tuyến tổng số hiện có 484.809 cây (hoa giấy, bông trang, cây điệp lùn, cây hoàng yến...), duy trì 2.900 cây dầu. Toàn huyện xây dựng 21 tuyến đường Xanh - Sạch - Đẹp, dự kiến tái công nhận vào cuối năm 2023 với tổng chiều dài 32,335km.

7. Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; phòng, chống tham nhũng

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Tổ chức tiếp 392 lượt người dân⁽⁹²⁾, nhận 01 đơn tố cáo (đang giải quyết) và 103 đơn yêu cầu⁽⁹³⁾. Kết quả, đã giải quyết 70/103 đơn, đạt 67,96%⁽⁹⁴⁾, còn lại 34 đơn trong hạn⁽⁹⁵⁾.

Chi cục Thi hành án dân sự thụ lý 1.182 việc (việc cũ chuyển sang 675 việc, thụ lý mới 507 việc), trong đó có điều kiện thi hành 1.005 việc, đã thi hành xong 484 việc, đạt 48,16%; chuyển kỳ sau 689 việc.

⁽⁸⁸⁾ Nhóm đất nông nghiệp: Cấp 33 giấy, diện tích: 5.76ha. Nâng tổng số giấy CNQSDĐ đã cấp 81.509 giấy (thửa), diện tích 26.705,11ha, đạt 99,95% diện tích cần cấp giấy toàn huyện là 26.718,09 ha.

- Nhóm đất phi nông nghiệp: Cấp 09 giấy, diện tích: 0.1ha. Nâng tổng số giấy CNQSDĐ đã cấp 15.332 giấy (thửa), diện tích 406,02ha, đạt 50,1% diện tích cần cấp giấy toàn huyện là 810.30 ha.

⁽⁸⁹⁾ Thu hồi 316,9m² đất của 01 hộ tại xã Tân Sơn để giao cho Trung tâm nước sạch vệ sinh môi trường Trà Vinh; thu hồi 165m² đất do 01 hộ gia đình, cá nhân quản lý sử dụng để thực hiện công trình đường giao thông tại ấp Trà Kha, xã Đại An

⁽⁹⁰⁾ Trong 6 tháng đầu năm đã thu được 60 triệu đồng.

⁽⁹¹⁾ Cơ sở chế biến lâm sản Trường Đạt địa chỉ khóm 4, thị trấn Trà Cú; cơ sở sơ chế cá lóc chết làm mắm của ông Huỳnh Văn Trinh, địa chỉ ấp Giồng Giữa, xã Định An huyện Trà Cú.

⁽⁹²⁾ Cấp huyện 12 lượt, cấp xã 380 lượt.

⁽⁹³⁾ Cấp huyện 10 đơn, cấp xã 93 đơn.

⁽⁹⁴⁾ Cấp huyện đã giải quyết 06 đơn yêu cầu; cấp xã đã giải quyết 64 đơn (tranh chấp 11 đơn, yêu cầu 49 đơn, khác 04 đơn), hòa giải thành 45 đơn, đạt 70,31% đơn đưa ra hòa giải, hòa giải không thành 19 đơn (12 đơn tiếp tục hòa giải, chuyển Tòa án 07 đơn).

⁽⁹⁵⁾ Cấp huyện 05 đơn (tố cáo 01 đơn, yêu cầu 04 đơn); cấp xã 29 đơn.

Tổ chức triển khai, quán triệt kịp thời cho các đối tượng thuộc diện phải kê khai ở các ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Qua triển khai, thực hiện có 124 người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập⁽⁹⁶⁾ đã thực hiện kê khai theo quy định.

8. Công tác nội vụ và cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện trình tự, thủ tục tuyển dụng viên chức đợt 2 năm 2022⁽⁹⁷⁾, bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm 10 công chức lãnh đạo, quản lý⁽⁹⁸⁾; bổ nhiệm lại đối với 05 công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý⁽⁹⁹⁾; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 20 giáo viên. Trình Sở Nội vụ tiếp nhận vào làm công chức không qua thi tuyển làm việc tại Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội¹⁰⁰. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2023, Quyết định cho 02 trường hợp nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP⁽¹⁰¹⁾. Quyết định nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 748 giáo viên; nâng bậc lương thường xuyên và nâng, xếp mức phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức sự nghiệp ngành giáo dục và đào tạo Hạng II cho 110 người và nâng bậc lương trước thời hạn cho 05 viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng II. Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Sơn, nhiệm kỳ 2021 – 2026⁽¹⁰²⁾. Quyết định chuyển đổi vị trí công tác 08 công chức cấp xã⁽¹⁰³⁾; điều động 03 công chức cấp xã từ chức danh này sang chức danh khác⁽¹⁰⁴⁾; tuyển dụng 02 công chức trong trường hợp đặc biệt⁽¹⁰⁵⁾.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tập trung thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 30/01/2023 về

⁽⁹⁶⁾ 12 người đối tượng kê khai lần đầu, 3 đối tượng kê khai bổ sung, 109 đối tượng kê khai hằng năm.

⁽⁹⁷⁾ 25 người; trong đó có 09 Kế toán; 16 giáo viên; Quyết định hủy kết quả trúng tuyển đối với 01 viên chức đã trúng tuyển vào vị trí nhân viên Kế toán Trường Tiểu học thị trấn Trà Cú A, do không hoàn thiện hồ sơ trung tuyển theo quy định.

⁽⁹⁸⁾ Trưởng Phòng Dân tộc; Giám đốc Trung tâm VH-TT&TT; Phó trưởng Phòng NN&PTNT; Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Ngọc Biên, Long Hiệp; Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tập Sơn; Trường Tiểu học Lưu Nghiệp Anh A; Tiểu học Lưu Nghiệp Anh B; Tiểu học Hàm Giang A; Mẫu giáo Kim Sơn.

⁽⁹⁹⁾ Trưởng Phòng KT&HT, kể từ ngày 28/6/2023; Phó trưởng Phòng VH&TT; 03 Phó Hiệu trưởng, kể từ ngày 01/7/2023.

⁽¹⁰⁰⁾ bà Trâm Thanh Mỹ Tú, Công chức Văn phòng – Thống kê xã Hàm Tân.

⁽¹⁰¹⁾ Ông Trần Văn Tựa, Công chức Phòng NN&PTNT, nghỉ kể từ ngày 01/3/2023; ông Nguyễn Ngọc Trân, Phó Giám đốc Trung tâm VH-TT&TT, nghỉ kể từ ngày 01/02/2023.

⁽¹⁰²⁾ ông Trần Văn Đồng.

⁽¹⁰³⁾ 04 công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường; 04 công chức Tài chính - Kế toán từ xã này qua xã khác.

⁽¹⁰⁴⁾ ông Nhan Hùng Dũng, công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã Kim Sơn, sang chức danh công chức Tư pháp-Hộ tịch; Nguyễn Văn Bình, công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã Ngãi Xuyên, sang chức danh công chức Tư pháp-Hộ tịch; bà Trâm Thị Diễm Thuận, công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Ngãi Xuyên, sang chức danh công chức Văn hóa-Xã hội.

⁽¹⁰⁵⁾ Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã Kim Sơn; Công chức Văn hóa - Xã hội xã Ngọc Biên.

công tác cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 15/02/2023 về việc kiểm tra công vụ năm 2023⁽¹⁰⁶⁾; Kế hoạch thực hiện mô hình “*Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm*” với chủ đề “*Ngày thứ Năm chuyển đổi số*”, qua đó đã thành lập 02 Tổ hỗ trợ trực tiếp xã Ngọc Biên, Tân Hiệp, thị trấn Trà Cú, Lưu Nghiệp Anh và An Quảng Hữu trong thực hiện việc chuyển đổi số; Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên huyện Trà Cú năm 2023 và tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với đoàn viên thanh niên năm 2023⁽¹⁰⁷⁾. Quyết định tặng 344 giấy khen cho 156 tập thể và 188 cá nhân có thành tích đột xuất; tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 95 cá nhân; tặng Danh hiệu lao động tiên tiến 26 tập thể và 125 cá nhân; Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho 11 tập thể. Trình Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị tặng Huân chương Lao động Hạng ba 01 cá nhân; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ 03 cá nhân; tặng Cờ thi đua xuất sắc năm 2022 cho 03 tập thể dẫn đầu Cụm thi đua số 12, 13, 14 xã, thị trấn; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh 03 tập thể xếp thứ 02 Cụm thi đua số 12, 13, 14 xã, thị trấn; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho 04 tập thể và 33 cá nhân đang hoạt động ngành huyện và xã, thị trấn; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho 04 tập thể và 15 cá nhân đang hoạt động ở ấp, khóm; Chiến sĩ thi đua tỉnh 12 cá nhân.

Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Trà Cú năm 2023. Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh mở lớp bồi dưỡng Trưởng ban nhân dân ấp, khóm nhiệm kỳ 2022 – 2025 tại huyện có 124 Trưởng ban nhân dân ấp, khóm tham dự. Cử 02 cán bộ, công chức học lớp Bồi dưỡng, quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp và 08 cán học lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp huyện năm 2023 tại Học viện Chính trị hành chính Quốc gia khu vực 2, thành phố Hồ Chí Minh; cử 100 công chức, viên chức tập huấn phần mềm nhập dữ liệu hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; 17 công chức tập huấn công tác ISO. Tổ chức tập huấn cho 250 cán bộ, công chức về bảo vệ bí mật Nhà nước. Lập danh sách cử đi đào tạo lớp Trung cấp lý luận chính trị đối với các công chức, viên chức được quy hoạch 73 người; đăng ký nhu cầu đào tạo chuyên viên 11 người.

Triển khai thực hiện tốt việc lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu điện tử vào Lưu trữ cơ quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn

⁽¹⁰⁶⁾ Kiểm tra công vụ tại 04 xã (Hàm Giang; Ngọc Biên; Thanh Sơn, Long Hiệp). Qua kiểm tra Tổ ban hành Thông báo nhắc nhở, chấn chỉnh việc cập nhật và niêm yết thủ tục hành chính; việc tiếp nhận và xử lý văn bản điện tử nội bộ; việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; việc đeo thẻ công chức và đặt biển tên chức danh và việc sắp xếp, bố trí vệ sinh cơ quan.

⁽¹⁰⁷⁾ Tại Hội nghị, thanh niên đã tham gia đặt ra 12 câu hỏi đối thoại trực tiếp với lãnh đạo huyện để bày tỏ chính kiến, đề xuất, kiến nghị, tập trung vào các nhóm vấn đề: chính sách, giải pháp của huyện để thanh niên thực hiện chuyển đổi số, áp dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao hiệu quả, chất lượng, đầu ra của sản phẩm nông nghiệp, định hướng, bảo mật, an toàn thông tin trên mạng hội, vấn đề hướng nghiệp, hỗ trợ vốn khởi nghiệp cho đoàn viên thanh niên, giải quyết việc làm cho đoàn viên thanh niên tại địa phương.

thư, quản lý tài liệu điện tử theo Công văn số 1997/SNV-VP ngày 10/11/2022 của Sở Nội vụ. Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 30/01/2023 về công tác cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện, với 25 nhiệm vụ trên 7 lĩnh vực cải cách hành chính. Qua đó đã niêm yết, công khai 417 thủ tục hành chính trên địa bàn huyện (cấp huyện 263 thủ tục; cấp xã, thị trấn 154 thủ tục). Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện giải quyết các loại hồ sơ, thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật, tổng số 41.180 hồ sơ⁽¹⁰⁸⁾; đã giải quyết 41.151 hồ sơ (tiếp nhận và giải quyết 9.449 hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công), tỷ lệ giải quyết trước và đúng hạn đạt 99,67%. Qua đó, đã giảm việc đi lại của người dân, doanh nghiệp, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư, tổ chức và doanh nghiệp.

II. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới còn chậm so với yêu cầu, nhất là việc nâng chất, củng cố hồ sơ xác nhận đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; thực hiện một số tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới còn chậm.

- Giá trị sản xuất khu vực I và khu vực II đạt thấp. Dịch bệnh trên đàn vật nuôi còn xảy ra, tỷ lệ tiêm phòng một số loại dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đạt thấp. Công tác phát triển sản phẩm OCOP, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các loại hình kinh tế tập thể chưa được quan tâm đúng mức; chưa mạnh dạn giải thể các tổ hợp tác và hợp tác xã hoạt động kém.

- Tiến độ thực hiện Đề án phát triển du lịch huyện Trà Cú đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030 còn chậm, kêu gọi đầu tư phát triển du lịch còn khó khăn, hạ tầng phục vụ phát triển du lịch còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế chưa đạt yêu cầu theo tiêu chí nông thôn mới. Dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng tăng cao so cùng kỳ và xuất hiện nhiều ổ dịch mới.

- Công tác giải phóng mặt bằng ở một số nơi còn khó khăn; quyết toán, tất toán các dự án hoàn thành còn chậm. Triển khai nguồn vốn xây dựng cơ bản, nguồn vốn sự nghiệp gặp nhiều khó khăn do cấp có thẩm quyền chưa ban hành hướng dẫn về định mức.

- Việc quản lý, duy tu bảo dưỡng các công trình giao thông nông thôn nhiều nơi địa phương thiếu quan tâm, tình trạng xe chở quá tải trọng vào các tuyến đường giao thông nông thôn còn khá phổ biến. Công tác quản lý quy hoạch ở cơ sở còn buông lỏng, chưa xác định được trách nhiệm, thiếu kiểm tra,

⁽¹⁰⁸⁾ 1.401 hồ sơ thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện; 39.779 hồ sơ thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

hướng dẫn Nhân dân thực hiện các thủ tục xin giấy phép xây dựng; tình trạng xây dựng nhà không phép, xây dựng trái phép xảy ra còn nhiều.

- Công tác rà soát, xử lý tình trạng lấn chiếm đất công còn chậm, chưa đạt yêu cầu; tình trạng quản lý đất công ở các xã, thị trấn còn thiếu chặt chẽ; tình trạng khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép có giảm nhiều nhưng vẫn còn xảy ra. Công tác giám sát, thu gom rác thải sinh hoạt từng lúc chưa chặt chẽ, còn để rác tồn đọng ở một số nơi gây ô nhiễm môi trường. Công ty xử lý rác thải sinh hoạt tạm dừng hoạt động ảnh hưởng đến hoạt động thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn huyện.

- Tình hình tệ nạn xã hội mặc dù có đẩy mạnh triệt xóa, nhưng có lúc còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp, nhất là tội phạm sử dụng công nghệ cao; việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy còn nhiều.

- Từng lúc vai trò tham mưu của cơ quan chức năng đối với việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân chưa kịp thời. Công tác xử lý đơn thư của công dân ở một số đơn vị chưa đảm bảo trình tự, thủ tục, thành phần, thời gian quy định, vẫn còn tình trạng đơn tồn.

- Công tác nội vụ, cải cách hành chính có mặt còn hạn chế, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức một số vị trí chưa kịp thời. Một số cơ quan, đơn vị trong tham mưu từng lúc còn bị động, chưa kịp thời; thực hiện việc chuyển đổi số còn chậm.

2. Nguyên nhân

2.1. Chủ quan

- UBND huyện có chủ động, quan tâm chỉ đạo, điều hành trên tất cả các lĩnh vực, tuy nhiên một số nhiệm vụ từng lúc còn bị động về thời gian, kết quả chưa đạt yêu cầu.

- Công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ của một số ngành, địa phương từng lúc thiếu chủ động, thiếu quyết liệt, trách nhiệm người đứng đầu chưa cao; tham mưu, đề xuất một số nội dung chưa đạt yêu cầu, còn chậm so với thời gian quy định, nhất là đối với một số việc mới, việc chuyên môn sâu còn lúng túng. Công tác phối hợp của các ngành, UBND cấp xã đôi lúc chưa chặt chẽ, hiệu quả, thiếu tính chia sẻ, dẫn đến một số công việc bị ảnh hưởng, chưa xử lý kịp thời.

- Công tác thông tin báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện có lúc chưa kịp thời, hiệu quả.

2.2. Khách quan

- Giá cả đầu vào, chi phí sản xuất tăng cao gây bất lợi và ảnh hưởng đến lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, thủy sản và kinh doanh; tác động của tình hình

dịch bệnh Covid-19, dịch tả heo châu Phi... gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Trung ương, tỉnh kịp thời ban hành một số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới một số tiêu chí cao so với giai đoạn 2016 – 2020, trong khi điều kiện thực tế đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn, từ đó ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới.

- Kinh phí được phân bổ ở một số nội dung, chương trình còn chậm, chưa có hướng dẫn cụ thể để sử dụng... nên huyện gặp nhiều khó khăn trong việc giải ngân nguồn vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Trình độ quản lý, điều hành của Hợp tác xã còn hạn chế, nguồn vốn huy động ít. Nhận thức của người dân về Hợp tác xã chưa đầy đủ, nên chưa tích cực, chủ động tham gia.

- Một số ít người đứng đầu cấp ủy chưa thật sự quan tâm lãnh, chỉ đạo chính quyền thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của địa phương mình. Công tác tham mưu của công chức chuyên môn chưa thực hiện hết vai trò trách nhiệm, còn ý thức chủ quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò người đứng đầu trong xây dựng nông thôn mới. Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt của các xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và đề ra kế hoạch cụ thể đối với các tiêu chí chưa đạt nhằm hoàn thành xây dựng huyện nông thôn mới năm 2023.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp; tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng toàn diện, hiệu quả. Quan tâm xây dựng các mô hình sản xuất an toàn theo hướng hữu cơ, mô hình lúa chất lượng cao, liên kết và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị và nhân rộng các mô hình có hiệu quả. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn thông qua việc triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp để mọi người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã được tiếp cận và thụ hưởng các cơ chế, chính sách. Tăng cường các hoạt động khuyến nông, chuyển giao khoa học - kỹ thuật; kiểm soát chất lượng cây, con giống, vật tư nông nghiệp; khuyến khích, tạo điều kiện cho nhân dân mở rộng quy mô sản xuất theo hướng tập trung, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và gia tăng tính cạnh tranh của hàng hóa nông sản trên thị trường. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, nâng cấp hạ tầng thủy lợi phục vụ sản xuất và giao

thương hàng hóa. Thường xuyên theo dõi, thông tin diễn biến độ mặn cho nông dân; chủ động vận hành tốt các cống đầu mối và các công trình thủy lợi, ngăn mặn xâm nhập, trữ nước ngọt phục vụ sản xuất.

Chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung, an toàn dịch bệnh; tăng cường công tác kiểm dịch thú y, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển giết mổ gia súc, gia cầm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh dịch tả heo Châu Phi. Thực hiện tốt công tác tiêm phòng vắc xin và phun xịt tiêu độc khử trùng cho đàn vật nuôi theo kế hoạch. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao hiệu quả nuôi và khai thác thủy, hải sản gắn với đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tuân thủ lịch thời vụ, đảm bảo môi trường nước và kỹ thuật nuôi thủy sản. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch vùng nuôi thủy sản, hạn chế tình trạng nuôi tự phát, nhằm phát huy tốt tiềm năng, lợi thế nuôi và khai thác thủy sản theo hướng bền vững gắn với bảo vệ môi trường sinh thái.

3. Tập trung xây dựng, phấn đấu mỗi xã, thị trấn có ít nhất 01 sản phẩm OCOP; xây dựng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Hỗ trợ Doanh nghiệp, Hợp tác xã xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, tiếp cận thị trường. Kịp thời rà soát, củng cố hoạt động các Hợp tác xã yếu kém. Triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia, bao gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với phát động Nhân dân cùng thực hiện các nội dung, phân việc thuộc trách nhiệm của từng hộ gia đình trong xây dựng nông thôn mới. Tập trung chỉ đạo các xã nâng các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và xây dựng huyện nông thôn mới.

4. Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi, phát triển kinh tế trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các xã thành lập mới, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ hợp tác và hợp tác xã trên địa bàn huyện; vận động giải thể đối với các hợp tác xã ngưng hoạt động, hoạt động không hiệu quả; hỗ trợ các hợp tác xã hoạt động yếu kém; củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã. Củng cố các sản phẩm chủ lực của địa phương đã có sản phẩm, thương hiệu; tuyên truyền, vận động các chủ thể nâng cao chất lượng sản phẩm, đăng ký nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm và phát triển thương mại điện tử huyện; tham gia đánh giá xếp hạng trong thời gian tới.

5. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư thuộc kế hoạch năm 2023. Tập trung triển khai các giải pháp hỗ trợ người nộp thuế, để giúp người nộp thuế duy trì, phục hồi sản xuất kinh doanh. Tăng cường quản lý thu, rà soát, nắm chắc các nguồn thu và đối tượng thu nộp ngân sách trên địa bàn, xây dựng kế hoạch thu

cụ thể hàng tháng, quý và tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm trong công tác thu ngân sách, thu hồi nợ đọng thuế. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định; thực hiện có hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí, thực hiện nghiêm các Kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, tiết kiệm triệt để trong công tác tổ chức hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, khởi công, phong tặng danh hiệu, tiếp khách và các khoản chi không cần thiết.

6. Tăng cường công tác mời gọi đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ. Chú trọng phát triển các loại hình liên doanh, liên kết giữa các doanh nghiệp gắn với tập trung chỉ đạo củng cố, nâng chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp, các làng nghề truyền thống trên địa bàn. Tiếp tục phối hợp thực hiện tốt công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, tìm đầu ra cho sản phẩm.

7. Tăng cường công tác phối hợp các đơn vị quản lý đường bộ tổ chức kiểm tra các tuyến đường theo phân cấp quản lý; kịp thời xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, tái lấn chiếm hành lang, vỉa hè đường bộ và tình trạng xây dựng không phép, trái phép trên địa bàn. Chỉ đạo Ban Quản lý Bến xe khách Trà Cú, các đơn vị vận tải trên địa bàn tạo mọi điều kiện thuận lợi phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân. Thường xuyên kiểm tra đảm bảo hành lang an toàn lưới điện cao áp; kiểm tra, kiểm soát thị trường, đo lường chất lượng hàng hóa, đảm bảo an toàn thực phẩm, hạn chế hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng và các hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, bảo vệ lợi ích người tiêu dùng.

8. Tăng cường công tác tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động Nhân dân nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới. Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; thực hiện kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch bệnh khác như: Sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi,... Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tuyên truyền kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước, các sự kiện quan trọng của địa phương. Thường xuyên kiểm tra, nâng chất lượng các mô hình văn hóa gắn với thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án quy hoạch phát triển du lịch huyện Trà Cú đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030.

9. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng các trường tái công nhận và công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2023. Chỉ đạo các đơn vị trường thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, công tác huy động, tuyển sinh đầu cấp; nâng tỷ lệ học sinh đi học trong độ tuổi. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp kéo giảm tỷ lệ học sinh bỏ học ngay từ đầu năm; tiếp tục hoàn thiện xây dựng cơ sở vật chất trường lớp theo kế hoạch, đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục; đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8; chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 đối với lớp 5, 9; bổ túc văn hóa tiếng

Khmer tại 37/37 điểm chùa Nam tông Khmer. Tham gia tập huấn và triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, chương trình giáo dục Stem đối với các khối lớp. Thực hiện mô hình giáo dục tích hợp kiến thức các môn: Toán, Khoa học, Kỹ thuật và Công nghệ để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Cùng cố và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục trẻ mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập xoá mù chữ. Phát huy tốt vai trò của Hội Khuyến học và các Trung tâm học tập cộng đồng, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

10. Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, tăng cường các giải pháp hỗ trợ hộ nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Tập trung công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng và đào tạo nghề cho lao động nông thôn và tổ chức khai giảng 06 lớp đào tạo nghề cho 176 lao động nông thôn trên địa bàn huyện. Thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và điều tra hộ có mức sống trung bình, khá, giàu năm 2023.

11. Tổ chức thăm viếng các chùa, gia đình chính sách, cán bộ hưu trí, người có uy tín trong đồng bào dân tộc Khmer nhân dịp Lễ, Tết. Tiếp tục quan tâm thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; tạo điều kiện tốt nhất để người có uy tín phát huy vai trò của mình trong việc tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội tại địa phương nơi cư trú. Tiếp tục theo dõi tình hình tổ chức hoạt động của các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo trên địa bàn. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, nhắc nhở việc thực hiện công tác dân tộc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn huyện.

12. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực tài nguyên và môi trường gắn với tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Triển khai lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024; điều chỉnh quy hoạch giai đoạn 2020 – 2030; thống kê đất đai lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2023. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu); công tác xử lý lấn chiếm đất công trên địa bàn huyện. Triển khai công tác Giám sát xử lý rác thải tại bãi rác của huyện; kiểm tra công tác thu gom rác đối với đơn vị thực hiện thu gom. Xây dựng phương án phân loại rác tại nguồn tại 03 xã Kim Sơn, Hàm Giang, Ngãi Xuyên. Chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; chỉ đạo Tổ công tác liên ngành kiểm tra việc khai thác, bảo vệ môi trường và xử lý vi phạm trên địa bàn huyện; thực hiện tốt công tác giải quyết các vụ việc tranh chấp đất đai còn tồn đọng trên địa bàn huyện.

13. Lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác quốc phòng; thực hiện tốt công tác quốc phòng

quân sự địa phương. Tiếp tục thực hiện rà soát các xã đáp ứng tiêu chí xã An toàn khu trên địa bàn huyện. Tổ chức huấn luyện cho các đối tượng theo kế hoạch. Chỉ đạo tổ chức tết Quân – Dân năm 2024 tại xã Thanh Sơn. Tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và các loại tội phạm, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, phát huy sức mạnh phong trào quần chúng nhân dân tham gia phòng, chống các loại tội phạm, tố giác, truy bắt tội phạm. Tổ chức tuần tra, triệt xóa các tụ điểm tệ nạn xã hội, kéo giảm tội phạm ma túy. Tăng cường tuần tra kiểm soát giao thông, phòng, chống cháy nổ. Chỉ đạo thực hiện tốt Luật Cư trú, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”; thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ.

14. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tập trung tuyên truyền sâu rộng Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo trong Nhân dân. Thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất; thẩm tra, xác minh, xử lý các vụ việc khiếu nại, tố cáo trên địa bàn theo thẩm quyền; tăng cường giải quyết có hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo nhất là những đơn thư tồn đọng kéo dài. Phấn đấu tăng tỷ lệ hòa giải thành tại các xã, thị trấn.

15. Tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong công tác cải cách hành chính; phát huy tốt vai trò của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, nhằm đảm bảo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính, đảm bảo hoạt động hành chính thực hiện công khai, minh bạch, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; đề cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan hành chính Nhà nước. Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và năm 2023. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin. Tiếp tục tổ chức thực hiện và sơ kết mô hình “*Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm*” với chủ đề “*Ngày thứ Năm chuyển đổi số*” trên địa bàn huyện Trà Cú năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tăng Thị Thắm